

PHÊ PHÁN QUAN ĐIỂM SAI TRÁI VỀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ TRÊN LĨNH VỰC QUỐC PHÒNG, AN NINH CỦA VIỆT NAM

TS. NGUYỄN ĐỨC TOÀN

Trường Đại học Quy Nhơn

ThS. TRẦN HÙNG PHI

Học viện Chính trị khu vực II

Ngày tiếp nhận: 30/11/2025 Ngày bình duyệt: 08/12/2025 Ngày duyệt đăng: 20/12/2025

• **Tóm tắt:** Thực hiện chiến lược “diễn biến hòa bình”, các thế lực thù địch đưa ra những quan điểm sai trái, lập luận thiếu cơ sở khoa học, xuyên tạc và công kích trực diện vào quá trình hội nhập quốc tế trên lĩnh vực quốc phòng, an ninh của Việt Nam. Trên cơ sở làm rõ âm mưu, bản chất của các luận điệu này, bài viết đấu tranh, phản bác những quan điểm sai trái của thế lực thù địch về hội nhập quốc tế trên lĩnh vực quốc phòng, an ninh.

• **Từ khóa:** Phê phán, quan điểm sai trái, hội nhập quốc tế, quốc phòng, an ninh của Việt Nam

Trong giai đoạn hiện nay, hội nhập quốc tế trở thành quá trình tất yếu khách quan với tất cả các quốc gia, song cũng chứa đựng nhiều thách thức, đòi hỏi mỗi nước phải giữ vững độc lập, tự chủ, bảo vệ chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ. Hội nhập quốc tế về quốc phòng, an ninh là một bộ phận hợp thành chủ trương hội nhập quốc tế toàn diện của Đảng Cộng sản Việt Nam, góp phần bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền quốc gia, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước¹; cùng với đó thể hiện bản chất nhân văn, chính nghĩa của Việt Nam. Bước vào kỷ nguyên mới, cùng với các lĩnh vực khác, hội nhập quốc tế về quốc phòng, an ninh của Việt Nam được xem là nhiệm vụ trọng

yếu, thường xuyên²; đã và đang triển khai đa dạng, chủ động, linh hoạt, hiệu quả thông qua nhiều cơ chế hợp tác, đối thoại song phương, đa phương trên các diễn đàn khu vực, quốc tế, đạt nhiều thành tựu đáng kể, tăng cường vị thế và uy tín của Việt Nam. Tuy nhiên, hiện nay, các thế lực thù địch, các phần tử cơ hội chính trị liên tục xuyên tạc, bóp méo đường lối, chủ trương chính sách của Đảng về hội nhập quốc tế trên lĩnh vực quốc phòng, an ninh. Do vậy, nhận diện đúng, nêu cao cảnh giác và đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái thù địch, phản động là một trong những nhiệm vụ cấp thiết, có ý nghĩa quan trọng trong bối cảnh mới, cần được tiến hành quyết liệt và liên tục.

1. Nhận diện một số quan điểm sai trái về hội nhập quốc tế của Việt Nam trên lĩnh vực quốc phòng, an ninh hiện nay

Với sự phát triển mạnh mẽ của khoa học và công nghệ hiện nay, không khó để các thế lực phản động, thù địch lợi dụng gây nhiễu loạn thông tin, tấn công, xuyên tạc chống phá chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước trên nhiều phương diện. Chúng triệt để khai thác nền tảng mạng xã hội như Facebook, Tiktok, các phương tiện truyền thông đăng tải tin, bài để xuyên tạc đường lối đối ngoại, nhất là quá trình hội nhập quốc tế của Việt Nam trên lĩnh vực quốc phòng, an ninh. Thủ đoạn chống phá, bôi nhọ, công kích thành tựu đổi mới, hội nhập và phát triển đất nước do Đảng lãnh đạo “tuy không mới, nhưng chưa bao giờ là cũ”. Các nội dung chống phá nhằm gây mất đoàn kết, chia rẽ nội bộ, làm nhiễu loạn, bất ổn xã hội, từ đó làm giảm niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, kéo theo hệ quả là vai trò, năng lực lãnh đạo của Đảng đối với thể chế suy yếu. Trên lĩnh vực quốc phòng, an ninh, các luận điệu sai trái của thế lực thù địch về hội nhập quốc tế tập trung vào các nội dung sau:

(1) Các thế lực phản động, thù địch cho rằng chủ trương, đường lối hội nhập quốc tế về quốc phòng, an ninh của Việt Nam là “đường lối sai lầm”, “đối sách nhu nhược”, “hành động tự trời”, “đơn phương tách khỏi dòng chảy của thế giới đương đại”, “đi ngược lại với xu thế của thời đại toàn cầu hóa”.

(2) Chúng “lập luận” rằng, hội nhập quốc tế về quốc phòng, an ninh của Việt Nam hiện nay là “phi thực tế” bởi “thực lực quốc phòng, an ninh của Việt Nam quá yếu và lạc hậu, không đủ sức để tự bảo vệ chủ quyền, nhất là chủ quyền biển đảo”. Do vậy, giải pháp cho Việt Nam trong tình

hình thế giới, khu vực nhiều biến động khó lường và phức tạp hiện nay là nên tiến hành liên minh quốc phòng, an ninh với những quốc gia sở hữu sức mạnh vượt trội như Mỹ, Nga, Nhật Bản, Australia... Bởi lẽ, chỉ có như vậy, Việt Nam sẽ được hỗ trợ tối đa về mọi phương diện từ vũ khí đến quân đội không chỉ để đảm bảo an ninh biên giới, mà chủ quyền lãnh thổ quốc gia sẽ được bảo vệ vững chắc. Chúng còn cổ xúy rằng Việt Nam phải liên minh chặt chẽ với Mỹ về quốc phòng sẽ tránh được việc tiếp tục mất chủ quyền trên Biển Đông.

(3) Chúng cho rằng chính sách quốc phòng “bốn không” của Đảng và Nhà nước Việt Nam (không tham gia quân sự; không liên kết với nước này để chống nước kia; không cho nước ngoài đặt căn cứ quân sự hoặc sử dụng lãnh thổ của Việt Nam để chống lại nước khác; và không sử dụng vũ lực hoặc đe dọa sử dụng vũ lực trong quan hệ quốc tế) là “lạc hậu”, “bảo thủ”, “trì trệ”, thiếu “tính sáng tạo” để khẳng định hội nhập quốc tế về quốc phòng, an ninh của Việt Nam như hiện nay là “sai lầm”, từ đó phải thay đổi để tích cực liên minh, hợp tác chặt chẽ với các nước, nhất là Mỹ. Thâm độc hơn, các thế lực thù địch, phản động còn cho rằng việc Việt Nam đẩy mạnh quá trình hội nhập quốc tế về quốc phòng, an ninh là đang tích cực củng cố, tăng cường tiềm lực, âm thầm chạy đua vũ trang, gây nên những bất ổn trong khu vực.

2. Luận cứ phản bác quan điểm sai trái về hội nhập quốc tế của Việt Nam trên lĩnh vực quốc phòng, an ninh hiện nay

Thứ nhất, thực tiễn của cách mạng Việt Nam cho thấy, hội nhập quốc tế luôn được Đảng và Nhà nước ta xác định là một chiến lược quan trọng nhằm đảm bảo an ninh quốc gia, chủ quyền lãnh thổ, tăng cường

vị thế chính trị, thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, gia tăng ảnh hưởng của quốc gia trên trường quốc tế. Có thể nhận thấy, trên lĩnh vực quốc phòng, an ninh, tùy thuộc vào điều kiện, hoàn cảnh nhất định, Đảng và Nhà nước ta đã linh hoạt để điều chỉnh mức độ hội nhập phù hợp từ có chọn lọc đến toàn diện và sâu rộng.

Việt Nam tiến hành hợp tác quốc tế về quốc phòng, an ninh kể từ cuối những năm 90 của thế kỷ XX, đặc biệt là từ sau Đại hội lần thứ VIII của Đảng (1996). Sau Chiến tranh lạnh, bối cảnh quốc tế và khu vực có nhiều thay đổi nhanh chóng, khó đoán định, đan xen, các nước lớn tích cực cạnh tranh quyền lực, xác lập và gia tăng tầm ảnh hưởng ở nhiều khu vực trên thế giới. Điều này dẫn đến các quốc gia đều có xu hướng tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh, tiến hành điều chỉnh chiến lược, đẩy mạnh hợp tác nhằm ứng phó với những thách thức mới, góp phần bảo vệ độc lập, chủ quyền an ninh quốc gia.

Trước tình hình đó, bước vào thế kỷ XXI, đường lối của Đảng về hội nhập quốc tế trên lĩnh vực quốc phòng, an ninh tiếp tục được hoàn thiện: Đại hội lần thứ IX (2001) đã đề cập tới vấn đề này trong các nhiệm vụ đối ngoại; tiếp đó, Đại hội lần thứ X (2006) tiếp tục bổ sung quan điểm: “Phối hợp chặt chẽ hoạt động đối ngoại của Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại nhân dân; chính trị đối ngoại và kinh tế đối ngoại; đối ngoại, quốc phòng và an ninh”³; Đại hội lần thứ XI (2011) đã nhấn mạnh: “Chủ động, tăng cường hợp tác quốc tế về quốc phòng, an ninh”⁴, “Phối hợp chặt chẽ hoạt động đối ngoại của Đảng, ngoại giao của Nhà nước, đối ngoại nhân dân; đối ngoại, quốc phòng và an ninh”⁵, “Tiếp tục mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh”⁶, v.v.. Điểm nhấn trong quá trình bổ sung, phát triển và

hoàn thiện nội dung hội nhập quốc tế về quốc phòng, an ninh được thể hiện trong Nghị quyết số 22-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương ngày 10/4/2013 về *hội nhập quốc tế*. Trong Nghị quyết này, Đảng xác định: “Xây dựng và triển khai chiến lược hội nhập quốc phòng, an ninh phù hợp với tư duy mới về bảo vệ Tổ quốc, bảo đảm an ninh quốc gia, khai thác hiệu quả các nguồn lực bên ngoài, vị thế quốc tế của đất nước nhằm phục vụ mục tiêu bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa”⁷. Đến Đại hội lần thứ XII (2016), hội nhập quốc tế về quốc phòng, an ninh tiếp tục được bổ sung: “Kết hợp chặt chẽ giữa quốc phòng, an ninh và đối ngoại; tăng cường hợp tác quốc tế về quốc phòng, an ninh”⁸; “Đẩy mạnh hợp tác quốc tế về quốc phòng, an ninh, tranh thủ sự ủng hộ của cộng đồng quốc tế để duy trì môi trường hòa bình, củng cố quốc phòng, an ninh và bảo vệ chủ quyền quốc gia, khẩn trương hoàn thành phân định biên giới. Tham gia hoạt động giữ gìn hòa bình của Liên hợp quốc phù hợp với điều kiện của Việt Nam”⁹, “Triển khai đồng bộ hoạt động đối ngoại, cả về chính trị, an ninh, quốc phòng, kinh tế, văn hóa, xã hội”¹⁰. Đại hội lần thứ XIII (2021), Đảng ta đã khẳng định: “Tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế”¹¹, “chủ động, tích cực tham gia các cơ chế đa phương về quốc phòng, an ninh theo tư duy mới về bảo vệ Tổ quốc”¹². Đặc biệt, bước vào kỷ nguyên mới, cách tiếp cận về hội nhập quốc tế trên lĩnh vực quốc phòng, an ninh của Đảng ta thể hiện quyết tâm mạnh mẽ bằng Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 về *hội nhập quốc tế trong tình hình mới*. Có thể nói, sự ra đời của Nghị quyết thể hiện bản lĩnh, trí tuệ, tầm nhìn chiến lược sáng suốt của Đảng, kết tinh cho quá trình bổ sung,

phát triển không ngừng về lý luận và thực tiễn trong sự nghiệp lãnh đạo của Đảng, động lực quan trọng đưa đất nước hội nhập sâu hơn với thế giới. Hội nhập quốc tế trên lĩnh vực quốc phòng, an ninh được xác định trong Nghị quyết số 59-NQ/TW là nâng cao tiềm lực, vị thế đất nước, bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa; phải vươn lên đóng vai trò nòng cốt, dẫn dắt trong những lĩnh vực phù hợp; đóng góp tích cực hơn vào hoạt động gìn giữ hòa bình, an ninh quốc tế.

Với những luận cứ trên, chúng ta có thể khẳng định, quan điểm của Đảng về hội nhập quốc tế trên lĩnh vực quốc phòng, an ninh không phải là “đường lối sai lầm”, “đối sách nhu nhược”, “hành động tự trời”, “đơn phương tách khỏi dòng chảy của thế giới đương đại”, “đi ngược lại với xu thế của thời đại toàn cầu hóa”... như các thế lực thù địch rêu rao mà là sự linh hoạt, uyển chuyển trong nhận thức và hành động hội nhập quốc tế về quốc phòng, an ninh của Đảng ta.

Thứ hai, trong 40 năm đổi mới toàn diện đất nước, hội nhập quốc tế về quốc phòng, an ninh của Việt Nam đạt được những thành tựu quan trọng, mang tính đột phá. Với nguyên tắc “độc lập, tự lực”, Việt Nam chưa bao giờ liên minh quân sự với bất kỳ cường quốc nào cho dù có những giai đoạn cách mạng rơi vào tình thế “ngàn cân treo sợi tóc”. Đường lối hợp tác quốc tế về quốc phòng, an ninh của Việt Nam đã và đang thực hiện một cách khéo léo, mềm dẻo, linh hoạt ứng xử với mọi diễn biến, trong nhiều cấp độ song phương, đa phương hay toàn cầu. Chính vì thế, trước mọi diễn biến phức tạp, khó lường của tình hình quốc tế và khu vực, Đảng ta luôn xác định rõ ràng “đối tác, đối tượng” nhằm tránh rơi vào cuộc chơi buộc phải “chọn bên”, “chọn phe”, mà chuyển tư duy từ “tham dự” sang “chủ động đóng góp xây dựng luật chơi chung”.

Cùng với tăng cường, củng cố hợp tác quốc phòng, an ninh với các quốc gia láng giềng trong khu vực Đông Nam Á, Việt Nam đã chủ động mở rộng quan hệ hợp tác ở lĩnh vực này với nhiều đối tác, tổ chức có tiềm lực như Nhật Bản, Australia, Israel, Cuba, Ấn Độ, Italia, Liên minh châu Âu (EU), v.v.. Trong bối cảnh mới với nhiều thách thức đe dọa chủ quyền, an ninh quốc gia, Việt Nam chú trọng tới việc xác lập và tăng cường quan hệ hợp tác quốc phòng, an ninh với các chủ thể lớn, những quốc gia có tầm quan trọng, định hình và dẫn dắt trên các diễn đàn quốc tế, khu vực, đặc biệt là Nga, Trung Quốc và Mỹ. Tất cả đều dựa trên nguyên tắc “vừa hợp tác, vừa đấu tranh” và được xác định bởi “lợi ích quốc gia”.

Với Nga, hợp tác quốc phòng, an ninh luôn được Việt Nam xác định là trụ cột quan trọng trong chiến lược đối ngoại, đồng thời còn là biểu tượng cho tính liên tục trong quan hệ hữu nghị truyền thống được xác lập giữa hai quốc gia. Mặc dù bối cảnh thế giới và khu vực hiện nay có nhiều biến động khó lường, song hợp tác quốc phòng, an ninh Việt Nam - Nga vẫn luôn bền chặt vì hòa bình, ổn định. “Tuyên bố chung về tầm nhìn quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện Việt Nam - Nga đến năm 2030” (được ký vào tháng 7/2021) tiếp tục được hai bên cam kết triển khai có hiệu quả. Tháng 7/2023, tại Moskva, Nga và Việt Nam đã cùng nhau tái khẳng định cam kết phát triển hơn nữa các chương trình hợp tác quốc phòng, an ninh song phương trong khuôn khổ Đối thoại chiến lược quốc phòng lần thứ 6. Gần đây nhất, tháng 12/2024 tại Hà Nội, Đối thoại chiến lược quốc phòng lần thứ 7 được tổ chức. Việt Nam và Nga tiếp tục khẳng định, trong tổng thể quan hệ đối tác chiến lược toàn diện Việt Nam - Nga ngày càng thực chất, hiệu quả, thiết

thực, vai trò của hợp tác quốc phòng, an ninh được xác định là trụ cột vững chắc¹³.

Với Trung Quốc, hợp tác quốc phòng, an ninh luôn được Việt Nam xác định trên cơ sở lợi ích hợp pháp của các bên, đa dạng hóa các phương thức giải quyết mâu thuẫn hướng đến mục đích hòa bình và ổn định phát triển. Kể từ năm 2011 đến nay, hợp tác quốc phòng, an ninh thông qua các cuộc gặp cấp cao thường kỳ, các Biên bản ghi nhớ (MOU), các thỏa thuận song phương được ký kết thường xuyên thúc đẩy lòng tin chiến lược, góp phần xây dựng “trụ cột” hợp tác này ngày càng sâu rộng, hiệu quả, thiết thực và vững chắc giữa hai nước. Đặc biệt, tháng 4/2024, một Biên bản ghi nhớ về việc thiết lập đường dây nóng giữa hải quân Việt Nam và Trung Quốc, tạo cơ sở quan trọng cho cơ chế Đối thoại chiến lược “3+3” giữa hai nước bao gồm ngoại giao, quốc phòng và an ninh, đồng thời hiện thực hóa *Tuyên bố Tầm nhìn chung về hợp tác quốc phòng giữa Bộ Quốc phòng Việt Nam và Bộ Quốc phòng Trung Quốc đến năm 2025* được ký tháng 01/2017. Gần đây nhất, hai nước ký Tuyên bố chung nhân chuyến thăm của Tổng Bí thư, Chủ tịch Tập Cận Bình tháng 4/2025 tiếp tục tái khẳng định tăng cường hợp tác quốc phòng, an ninh trong bối cảnh mới.

Với Mỹ, ngay sau khi bình thường hóa quan hệ, Việt Nam không ngừng tăng cường hợp tác về quốc phòng, an ninh nhằm thúc đẩy hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển trong khu vực và thế giới. Các cơ chế hợp tác ngày càng đa dạng, thực chất và hiệu quả từ đối thoại chính sách quốc phòng (Defense Policy Dialogue) đến Biên bản ghi nhớ (MOU), Tuyên bố chung, Trao đổi đoàn và tham gia các diễn đàn đa phương. Trên tinh thần “gác lại quá khứ”, hai bên đều tôn trọng nguyên tắc độc lập, chủ quyền, phù hợp với lợi ích chung, luật

pháp quốc tế và khu vực trong các hoạt động hợp tác về quốc phòng, an ninh. Đặc biệt, ngày 26/8/2024, tại Hà Nội, Đối thoại chính trị - an ninh - quốc phòng Việt Nam - Mỹ lần thứ 13 được tổ chức. Đây là lần đầu tiên hai nước tiến hành Đối thoại chính trị - an ninh - quốc phòng sau khi nâng cấp lên quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện tháng 9/2023¹⁴. Tiếp đó, ngày 08/5/2025, Đối thoại chính sách quốc phòng Việt Nam - Mỹ lần thứ 13 được diễn ra nhân dịp kỷ niệm 30 năm thiết lập quan hệ ngoại giao. Điều đó đã minh chứng cho những “bước đi thực tế, hữu hình”, nhấn mạnh một giai đoạn tin cậy mới trong hợp tác quốc phòng, an ninh giữa hai “cựu thù”.

Ở cấp độ đa phương, trong bối cảnh mới, với uy tín được xây dựng vững chắc trên các diễn đàn khu vực và thế giới, Việt Nam tích cực tham gia, thể hiện trách nhiệm với tư cách là thành viên của ARF, ADMM, ADMM+, Shangri-la. Tại các cơ chế hợp tác này, Việt Nam luôn chủ động tham gia xây dựng, đóng góp ý tưởng, đề xuất giải pháp đưa đến sự đồng thuận cho các bên tham gia, đảm bảo hài hòa lợi ích. Bên cạnh đó, trong những năm gần đây, Việt Nam tích cực tham gia nhiều hoạt động diễn tập được tổ chức bởi các quốc gia như Mỹ, Ấn Độ, Australia, Indonesia, Trung Quốc... phù hợp với chính sách quốc phòng “bốn không” và đường lối hội nhập quốc tế độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển.

Ở cấp độ toàn cầu, tính đến nay, Việt Nam đã thiết lập quan hệ đối ngoại quốc phòng, an ninh với hơn 100 quốc gia; đặt 33 cơ quan Tùy viên quốc phòng thường trú tại các nước và tại trụ sở Liên hợp quốc; 52 nước đã đặt cơ quan Tùy viên quốc phòng, Tùy viên quân sự tại Việt Nam¹⁵. Đặc biệt thực hiện Nghị quyết số 22 về hội nhập quốc tế trên lĩnh vực quốc phòng, an ninh, Việt Nam chính thức tham gia vào các hoạt

động gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc. Tính từ năm 2014 đến nay, Việt Nam đã cử gần 1.100 lượt cán bộ, nhân viên tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc tại 3 phái bộ MINUSCA (Cộng hòa Trung Phi); UNMISS (Cộng hòa Nam Sudan); UNISFA (khu vực Abyei) và Trụ sở Liên hợp quốc. Cục Gìn giữ hòa bình Việt Nam đang tích cực chuẩn bị thành lập Đội Công binh số 4 và Bệnh viện dã chiến cấp 2 số 7 để triển khai trong năm 2025¹⁶.

Đây là những “con số biết nói”, minh chứng rõ ràng: Việt Nam luôn có trách nhiệm với cộng đồng quốc tế để xây dựng lòng tin chiến lược, góp phần đảm bảo hòa bình, ổn định trong khu vực và trên thế giới; luôn thể hiện tinh thần tích cực, chủ động hình hoạt hội nhập quốc tế về quốc phòng, an ninh, tăng cường vị thế của quốc gia. Chúng ta không thực hiện liên minh mà dựa trên thực lực quốc phòng, an ninh để tiến hành hợp tác trên nhiều cấp độ. Nếu Việt Nam không có đủ tiềm lực và thực lực, không có uy tín và vị thế trên trường quốc tế thì khả năng để hội nhập quốc tế về quốc phòng, an ninh khó đạt được những thành tựu to lớn như trên. Do vậy, các thế lực thù địch rêu rao, lập luận rằng hội nhập quốc tế về quốc phòng, an ninh của Việt Nam là “phi thực tế” và “cần phải thiết lập những liên minh” cũng chỉ là những luận điệu xảo trá, thực chất là mưu đồ chống phá, thiếu căn cứ nhằm phủ nhận chủ trương, đường lối của Đảng trong hội nhập quốc tế nói chung, hội nhập quốc tế về quốc phòng, an ninh nói riêng của Đảng.

Thứ ba, nếu quan điểm cho rằng vì thực lực quốc phòng, an ninh của Việt Nam “còn yếu” và “lạc hậu” nên hội nhập quốc tế về quốc phòng, an ninh như hiện nay thì nhất thiết phải thay đổi và tiến hành liên minh quân sự với các nước có sức mạnh vượt

trội, chẳng hạn như Mỹ; vậy khi ta mạnh và hiện đại có cần phải liên minh không? Trên thế giới hiện nay, liên minh hay không liên minh giữa các quốc gia không hoàn toàn dựa trên tiêu chí “nước lớn”, “nước nhỏ”, “mạnh”, “yếu”, “lạc hậu” hay “hiện đại”. Vậy phải lý giải như thế nào cho thỏa đáng vấn đề này?

Điểm quan trọng của vấn đề là ở chỗ, các quốc gia trên thế giới trong quá trình thực hiện các liên minh quân sự xuất phát từ lợi ích và quan điểm của mỗi bên tham gia liên minh. Hơn nữa, theo bảng xếp hạng Chỉ số sức mạnh quân sự toàn cầu của trang web Global Firepower (Hỏa lực toàn cầu - GFP), dựa vào 55 chỉ số (ngoại trừ vũ khí hạt nhân), chủ yếu là dân số, diện tích, số lượng vũ khí, ngân sách quốc phòng, nguồn lực, giao thông, việc tiếp cận các tài sản chiến lược, nguồn nhiên liệu và điều kiện kinh tế hiện tại, thì 5 năm gần đây, Việt Nam thường xuyên có mặt trong số các quốc gia có sức mạnh quốc phòng, an ninh lớn của thế giới. Cụ thể là: năm 2020, ở vị trí 22/137 nước; năm 2021, ở vị trí 24/139 nước; năm 2022, ở vị trí 28/140 nước; năm 2023, ở vị trí 19/140 nước; năm 2024, ở vị trí 22/145 nước; và trong khu vực Đông Nam Á, Việt Nam luôn đứng sau Indonesia¹⁷.

Mặt khác, trong quá trình hội nhập quốc tế về quốc phòng, an ninh, Việt Nam luôn đặt trong mối quan hệ với sức mạnh tổng hợp của quốc gia, đồng thời phát huy hiệu quả mạng lưới các quan hệ đối tác đã được xác lập để gia tăng lòng tin chiến lược. Thực tiễn 40 năm thực hiện đường lối đổi mới, nước ta “chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”¹⁸. Tại các diễn đàn quốc tế và khu vực, Việt Nam đang ngày càng thể hiện rõ vai trò quốc gia dẫn dắt, hòa giải trong những lĩnh vực phù hợp; đóng góp tích cực hơn

vào hoạt động gìn giữ hòa bình, cứu hộ, cứu nạn quốc tế; đa dạng hóa hợp tác quốc tế về quốc phòng, an ninh, phát triển nền công nghiệp quốc phòng, an ninh tự lực, tự cường, hiện đại, lưỡng dụng¹⁹.

Quan trọng hơn, song hành trong thực thi chính sách quốc phòng “bốn không”, Việt Nam chủ trương “bốn tránh” là: (1) tránh xung đột về quân sự; (2) tránh bị cô lập về kinh tế; (3) tránh bị cô lập về ngoại giao; (4) tránh bị lệ thuộc về chính trị. Thế nên, Việt Nam không ngừng đẩy mạnh hợp tác quốc tế về quốc phòng, an ninh, tăng cường thực lực quốc phòng không phải để “khởi mào chạy đua vũ trang trong khu vực”, để “chống lại một nước thứ ba” như những luận điệu sai trái mà các thế lực thù địch viển vông, mà chúng ta đang hòa mình vào xu thế thời đại để không bị bỏ lại phía sau, bắt kịp với sự vận động và phát triển của thế giới. Cần nhấn mạnh rằng, hội nhập quốc tế về quốc phòng, an ninh của Việt Nam hiện nay không chỉ để khởi thông, mở rộng quan hệ với các quốc gia và tổ chức quốc tế, mà còn tranh thủ nhiều nguồn lực bên ngoài cho phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững chủ quyền quốc gia, bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa. Đó là chủ đích lớn nhất mà Việt Nam hướng tới.

Như vậy, các thế lực phản động, thù địch phủ nhận năng lực lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam là thủ đoạn tuy không mới, nhưng vô cùng nguy hiểm. Những thành tựu về hội nhập quốc tế trên lĩnh vực quốc phòng, an ninh của Việt Nam là “những đòn giáng mạnh” vào những luận điệu sai trái của thế lực thù địch. ■

¹ An Văn Quân, Trà Thị Thoa (2024): “Hội nhập quốc tế về quốc phòng, an ninh của Việt Nam, dự báo đến năm 2030”, *Tạp chí Khoa học Ngoại ngữ Quân sự*, số 45, tr.79.

^{2,19} Tô Lâm (2025): *Vươn mình trong hội nhập quốc tế*, https://www.tapchiconsan.org.vn/web/guest/media-story/-/asset_publisher/V8hhp4dK31Gf/content/vuon-minh-trong-hoi-nhap-quoc-te, truy cập ngày 10/4/2025.

³ Đảng Cộng sản Việt Nam (2006): *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, tr.115.

^{4,5,6} Đảng Cộng sản Việt Nam (2011): *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, tr.46, 47, 233.

⁷ Đảng Cộng sản Việt Nam (2013): *Nghị quyết số 22-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương về hội nhập quốc tế*, ngày 10/4/2013.

^{8,9,10} Đảng Cộng sản Việt Nam (2016): *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, tr.149, 313, 314.

^{11,12,18} Đảng Cộng sản Việt Nam (2021): *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, t.1, tr.48, 104.

¹³ Hà Mỹ Hương, Đoàn Anh Tuấn (2025): *Bảy mươi lăm năm quan hệ Việt Nam - Nga: hợp tác truyền thống, hữu nghị, phát triển*, https://www.tapchiconsan.org.vn/media-story/-/asset_publisher/V8hhp4dK31Gf/content/bay-muoi-lam-nam-quan-he-viet-nam-nga-hop-tac-truyen-thong-huu-nghi-phan-trien, truy cập ngày 20/4/2025.

¹⁴ Báo điện tử Chính phủ (2024): *Lần đầu tiên Việt Nam - Hoa Kỳ đối thoại chính trị - an ninh - quốc phòng sau khi nâng cấp quan hệ lên Đối tác chiến lược toàn diện*, <https://baochinhphu.vn/lan-dau-tien-viet-nam-hoa-ky-doi-thoi-chinh-tri-an-ninh-quoc-phong-sau-whenang-cap-quan-he-len-doi-tac-chien-luoc-toan-dien-102240827083609683.htm>, truy cập ngày 10/4/2025.

¹⁵ Trần Đức Tiến (2024): *Việt Nam chủ động, tích cực hội nhập quốc tế, thúc đẩy đối ngoại quốc phòng, góp phần bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa bằng các biện pháp hòa bình*, <https://tapchiconsan.org.vn/web/guest/quoc-phong-an-ninh-oi-ngoai1/-/2018/993202/viet-nam-chu-dong-tich-cuc-hoi-nhap-quoc-te-thuc-day-doi-ngoai-quoc-phong-gop-phan-bao-ve-to-quoc-tu-som-tu-xa-bang-cac-bien-phap-hoa-binh.aspx>, truy cập ngày 12/4/2025.

¹⁶ Hải Yến (2024): *Đội Công binh số 4 và Bệnh viện dã chiến cấp 2 số 7 huấn luyện chuyên môn gìn giữ hòa bình*, tại <https://www.qdnd.vn/quoc-te/doi-ngoai-quoc-phong/doi-cong-binh-so-4-va-benh-vien-da-chien-cap-2-so-7-huan-luyen-chuyen-mon-gin-giu-hoa-binh-819013>, truy cập ngày 18/4/2025.

¹⁷ Global Firepower 2025, <https://www.globalfirepower.com/>, truy cập ngày 12/4/2025.